

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KHÁNH HÒA Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: **84/2023/HS-ST**

Ngày: 30 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rực

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Mai Văn Thuận.

. Bà Nguyễn Thị Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Thái Thành G- sinh năm 1990 tại Khánh Hòa; ĐKNKTT: 150/20 đường 2/4, phường VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái S- sinh năm 1961 và bà Trần Thị L- sinh năm 1955; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 5026/QĐ-CT-UBND ngày 28/11/2006 của Chủ tịch UBND thành phố N về việc đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 14/12/2008. Quyết định số 6234/QĐ-CT-UBND ngày 14/10/2009 của Chủ tịch UBND thành phố N về việc đưa vào Cơ sở chữa bệnh về hành vi nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng. Quyết định số 8429/QĐ-CT-UBND ngày 17/10/2011 của Chủ tịch UBND thành phố N về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, thời gian quản lý sau cai nghiện là 24 tháng kể từ ngày 26/10/2011, chấp hành xong ngày 20/6/2014 tại Trung tâm Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Khánh Hòa. Bản án hình sự sơ thẩm số 325/2016/HSST ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp

hành xong hình phạt tù ngày 05/8/2017. Bản án hình sự sơ thẩm số 245/2018/HS-ST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2019; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/11/2022. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Ngô Hồng Q- sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 4 TB, phường VP, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 06/11/2022, trong khi tuần tra tại khu vực tổ 20 TP, phường VP, thành phố N, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N phối hợp với Công an phường VP phát hiện Thái Thành G có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, G tự giao nộp cho Tổ công tác 04 đoạn ống hút nhựa (gồm 02 đoạn màu trắng, 01 đoạn màu đỏ, 01 đoạn màu xanh) kích thước mỗi đoạn (1x1,5)cm hàn kín hai đầu (được niêm phong ký hiệu A). Làm việc tại Cơ quan điều tra, Thái Thành G khai nhận, trước đó khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, G đi đến khu vực tổ 20 TP, phường VP mua 04 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy “đá” và “heroin” của một phụ nữ không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng để bản thân sử dụng.

Kết luận giám định số 464/GĐ-GT/2022-KTHS ngày 11/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột nén màu trắng trong các đoạn ống hút màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 0,0908g là (loại) Heroine; tinh thể màu trắng trong các đoạn ống hút màu đỏ và màu xanh là ma túy, có tổng khối lượng 0,0137g là (loại) Methamphetamine. Tổng khối lượng 02 chất ma túy Thái Thành G tàng trữ trái phép là 0,1045g.

Bản Cáo trạng số 63/CT-VKSNT ngày 14 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Thái Thành G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thái Thành G theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Thái Thành G khai nhận vào khoảng 08 giờ 40 phút ngày 06/11/2022, tại khu vực tổ 20 TP, phường VP, thành phố N, G bị các anh công an bắt quả tang tàng trữ 0,0908g ma túy Heroine và 0,0137g ma túy Methamphetamine để bản thân sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo G đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, bản Cáo trạng số 63/CT-VKSNT ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Thái Thành G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Về nhân thân: Quyết định số 5026/QĐ-CT-UBND ngày 28/11/2006 của Chủ tịch UBND thành phố N về việc đưa vào Trường giáo dưỡng về hành vi Gây rối trật tự công cộng, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 14/12/2008. Quyết định số 6234/QĐ-CT-UBND ngày 14/10/2009 của Chủ tịch UBND thành phố N về việc đưa vào Cơ sở chữa bệnh về hành vi nghiện ma túy, thời hạn 24 tháng. Quyết định số 8429/QĐ-CT-UBND ngày 17/10/2011 của Chủ tịch UBND thành phố N về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, thời gian quản lý sau cai nghiện là 24 tháng kể từ ngày 26/10/2011, chấp hành xong ngày 20/6/2014 tại Trung tâm Giáo dục- Lao động xã hội tỉnh Khánh Hòa. Bản án hình sự sơ thẩm số 325/2016/HSST ngày 08/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/8/2017. Bản án hình sự sơ thẩm số 245/2018/HS-ST ngày 19/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2019. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy phải

xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với loại tội phạm này cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo G không có nơi cư trú nhất định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo G. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, giúp bị cáo yên tâm cải tạo.

[4] Về án phí: Bị cáo Thái Thành G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thái Thành G.

Xử phạt bị cáo Thái Thành G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/11/2022.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Thái Thành G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:
THẨM**

. Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
TÒA

. Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
. Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

- . Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Bị cáo;
- . Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Trọng Rực